

Số: /QĐ-KTĐ5

Đồng Tháp, ngày tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy chế hoạt động và bình xét thi đua**  
**của Khối thi đua 5 năm 2024**

**KHỐI TRƯỞNG KHỐI THI ĐUA 5**

Căn cứ Quyết định số 684/QĐ-UBND.HC ngày 29/6/2023 của UBND Tỉnh về Ban hành Quy định về phân chia Cụm, Khối thi đua trong Tỉnh và chỉ tiêu khen thưởng Cờ thi đua, Bằng khen của Chủ tịch UBND Tỉnh;

Căn cứ Hướng dẫn số 2479/HD-HĐTĐKT ngày 12/9/2023 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Tỉnh về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động và bình xét thi đua của các Khối thi đua tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ công văn số 774/SNV-TĐKT ngày 22/3/2024 của Sở Nội vụ về việc việc thông báo Trưởng, phó các Khối, Cụm thi đua năm 2024;

Trên cơ sở thống nhất giữa các thành viên Khối thi đua 5.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động và bình xét thi đua của Khối thi đua 5.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 155/QĐ-KTĐ5 ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Khối trưởng Khối thi đua 5 về việc ban hành Quy chế hoạt động và bình xét thi đua của Khối thi đua 5 năm 2023.

**Điều 3.** Thành viên Khối thi đua số 5 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐ TĐKT Tỉnh;
- Thành viên Khối thi đua 5;
- Đ/c Nguyễn Văn Thi/UVBTVTU, Chủ nhiệm UBKT Tỉnh uỷ, phụ trách KTĐ 5;
- Lưu: VT, HCTCQT (Ngân).

**TRƯỞNG KHỐI**

**PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**  
**ĐOÀN ĐBQH VÀ HĐND TỈNH**  
**Nguyễn Hữu Lý**

## QUY CHẾ

### Hoạt động và bình xét thi đua của Khối Thi đua 5 năm 2024

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-KTĐ5 ngày /5/2024 của Khối thi đua 5)

#### I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

- Khối thi đua có trách nhiệm xây dựng kế hoạch công tác, nội dung, phương pháp, tổ chức hoạt động phong trào thi đua theo chỉ đạo của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Tỉnh nhằm thực hiện tốt các chỉ tiêu đã đăng ký giao ước thi đua hàng năm giữa các đơn vị trong Khối thi đua.

- Các đơn vị thành viên trong Khối thi đua thực hiện công tác thi đua, khen thưởng với tinh thần đoàn kết, hợp tác, hỗ trợ cùng phát triển; tạo sự đồng thuận cao trong các hoạt động của Khối thi đua, góp phần phát triển phong trào thi đua yêu nước trong Tỉnh.

- Theo dõi đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp tình hình tổ chức phát động và thực hiện các phong trào thi đua, các nhiệm vụ chính trị được giao nhằm phát triển kinh tế - xã hội hàng năm; tổng hợp bảng tự chấm điểm của các đơn vị phục vụ cho công tác tổng kết và xem xét đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh khen thưởng.

Tổ chức hoạt động của Khối thi đua theo Quyết định số 684/QĐ-UBND-HC ngày 29/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Quy định về phân chia Cụm, Khối thi đua trong Tỉnh và chỉ tiêu khen thưởng Cờ thi đua, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh, Khối thi đua Các cơ quan tham mưu, tổng hợp (Khối thi đua số 5) gồm 8 cơ quan:

1. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Tỉnh (Khối Trưởng).
2. Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh (Khối Phó).
3. Sở Thông tin và Truyền thông.
4. Sở Kế hoạch và Đầu tư.
5. Sở Tài chính.
6. Sở Nội vụ.
7. Sở Ngoại vụ.
8. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Đồng Tháp.

## **II. QUY ĐỊNH VỀ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG CỦA KHỐI THI ĐUA 5**

### **1. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng**

#### ***a) Việc thi đua được thực hiện theo các nguyên tắc:***

- Tự nguyện, tự giác, công khai, minh bạch;
- Đoàn kết, hợp tác cùng phát triển.

#### ***b) Việc khen thưởng được thực hiện theo các nguyên tắc:***

- Công khai, minh bạch;
- Bảo đảm thống nhất giữa các thành viên Khối;
- Không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được của một đơn vị, cá nhân.

### **2. Chỉ tiêu khen thưởng**

Hàng năm, theo chỉ tiêu khen thưởng quy định tại Quyết định số 684/QĐ-UBND-HC ngày 29/6/2023 của Ủy ban nhân dân Tỉnh, Khối thi đua số 5 được phân bổ khen thưởng như sau:

- 01 Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân Tỉnh đối với tập thể dẫn đầu Khối thi đua;
- 02 Bằng khen của Chủ tịch UBND Tỉnh đối với tập thể thực hiện xuất sắc phong trào thi đua của Khối;
- 01 Bằng khen của Chủ tịch UBND Tỉnh đối với tập thể dẫn đầu phong trào thi đua chuyên đề của Khối;
- 01 Bằng khen đối với cá nhân thuộc đơn vị Khối trưởng (hoặc Khối phó) có thành tích xuất sắc trong chỉ đạo hoặc tham mưu triển khai, tổ chức và điều hành hoạt động của Khối thi đua (Khối thi đua phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu, xét chọn, đề nghị Chủ tịch UBND Tỉnh).

### **3. Bình xét thi đua, khen thưởng**

Khối trưởng, Khối phó và các thành viên triển khai và thực hiện các nội dung tại mục III.

Bình xét thi đua hàng năm của Khối thi đua phải dựa trên kết quả thực hiện các nội dung, tiêu chí giao ước thi đua đã ký kết của các đơn vị thành viên. Trên cơ sở báo cáo và tự chấm điểm thi đua của các đơn vị trong Khối, Khối trưởng phối hợp Khối phó rà soát, đối chiếu, tổng hợp điểm, nhận xét đánh giá và báo cáo trước Hội nghị tổng kết của Khối.

Việc bình bầu, xếp loại thi đua do Khối bình xét và suy tôn tại Hội nghị

tổng kết hằng năm và được thực hiện theo nguyên tắc công khai, dân chủ, công bằng và minh bạch, có sự đồng thuận thống nhất suy tôn của các đơn vị thành viên Khối, cụ thể:

- Đơn vị có tổng số điểm cao nhất và đạt tiêu chuẩn Cờ thi đua quy định tại Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng thì được suy tôn hạng Nhất Khối và đề nghị tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân Tỉnh;

- 02 đơn vị có tổng số điểm xếp hạng Nhì và hạng Ba được đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh. Nếu Khối thi đua có 02 đơn vị trở lên có điểm cao bằng nhau sẽ lựa chọn đơn vị nào có điểm nội dung I cao hơn; nếu nội dung I cũng cao bằng nhau thì lựa chọn đơn vị nào có tổng điểm nội dung I cộng II cao hơn. Trường hợp còn lại mới tiến hành bỏ phiếu.

- Đơn vị triển khai thực hiện xuất sắc phong trào thi đua chuyên đề được đa số tín nhiệm của các đơn vị trong Khối thì được đề nghị tặng Bằng khen Chuyên đề của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh.

- Sở Nội vụ tham mưu, xét chọn, đề nghị Chủ tịch UBND Tỉnh tặng Bằng khen cho 01 cá nhân thuộc đơn vị Khối trưởng (*hoặc Khối phó*) có thành tích xuất sắc trong chỉ đạo hoặc tham mưu triển khai, tổ chức và điều hành hoạt động của Khối thi đua.

#### **4. Không xét thi đua đối với những đơn vị:**

- Không đăng ký các nội dung, chỉ tiêu, kế hoạch, nhiệm vụ thi đua của năm và không ký kết giao ước thi đua của Khối thi đua hằng năm. Không có đại diện Lãnh đạo cơ quan, đơn vị tham dự Hội nghị tổng kết và ký kết giao ước thi đua năm trước liền kề.

- Có các vụ việc tiêu cực, tham nhũng, sai phạm nghiêm trọng trong việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước (trong năm có kết luận của cơ quan thẩm quyền về việc kỷ luật từ mức khiển trách trở lên đối với tập thể; kỷ luật từ mức khiển trách trở lên đối với cá nhân là người đứng đầu đơn vị);

- Đơn vị điều chỉnh số liệu sau khi Khối thi đua đã thẩm định, thống nhất điểm với các đơn vị thành viên.

- Cơ quan, đơn vị không gửi báo cáo sơ kết, tổng kết phong trào thi đua trong năm theo quy định.

### **III. TRÁCH NHIỆM CỦA KHỐI TRƯỞNG, KHỐI PHÓ VÀ CÁC THÀNH VIÊN**

#### **1. Khối Trưởng**

a) Chủ trì phối hợp với Khối phó và các thành viên trong Khối thi đua xây dựng Quy chế hoạt động của Khối thi đua, báo cáo và thống nhất với Sở Nội vụ (qua Phòng TĐ-KT) trước khi ký ban hành; đồng thời chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động của Khối thi đua;

b) Xây dựng các tiêu chí thi đua, thang điểm, phương pháp chấm điểm phù hợp với đặc điểm, tính chất hoạt động của Khối thi đua và các đơn vị thành viên theo quy định của Hội đồng TĐ-KT Tỉnh;

c) Tổ chức ký kết giao ước thi đua, phối hợp hoạt động giữa các đơn vị thành viên, phát huy sức mạnh tổng hợp và thế mạnh của mỗi đơn vị thành viên Khối thi đua. Phối hợp tổ chức các hoạt động chung của Khối thi đua để các thành viên trao đổi về nghiệp vụ, kinh nghiệm. Bàn các biện pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác thi đua, khen thưởng và tuyên truyền, nhân rộng các điển hình tiên tiến;

d) Báo cáo nội dung công tác, kết quả hoạt động của Khối thi đua với Hội đồng TĐ-KT Tỉnh (qua Sở Nội vụ) định kỳ 06 tháng, 01 năm hoặc khi có yêu cầu; chủ trì phối hợp với đơn vị Khối phó thẩm định kết quả tự chấm điểm thi đua của các đơn vị thành viên, điểm thưởng theo quy chế và thống nhất kết quả thẩm định với các đơn vị thành viên trước khi gửi kết quả tới Sở Nội vụ (qua Phòng TĐ-KT);

đ) Trình Chủ tịch UBND Tỉnh tặng “Cờ thi đua” và “Bằng khen” cho các đơn vị trong Khối thi đua theo quy định;

e) Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của thành viên Khối;

f) Tổ chức tổng kết năm hoạt động của Khối thi đua.

## **2. Khối Phó**

a) Phối hợp với Khối trưởng xây dựng chương trình, kế hoạch và điều hành hoạt động của Khối thi đua;

b) Thay mặt Khối trưởng giải quyết một số công việc khi Khối trưởng ủy quyền;

c) Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của thành viên Khối;

d) Chủ trì phối hợp với đơn vị Khối trưởng tổ chức sơ kết 06 tháng đầu năm hoạt động của Khối thi đua.

## **3. Các thành viên**

a) Đăng ký các nội dung, chỉ tiêu, nhiệm vụ thi đua hàng năm gửi Khối trưởng trong quý I hàng năm (*Lưu ý: cả Khối trưởng và Khối phó đều phải đăng ký*);

b) Tham gia xây dựng nội dung và các tiêu chí thi đua, thang bảng điểm

của Khối thi đua. Tổ chức phát động các phong trào thi đua, thực hiện công tác khen thưởng gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng đơn vị;

c) Tham gia đầy đủ và đúng thành phần các hoạt động của Khối thi đua;

d) Triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung đã ký kết giao ước thi đua;

đ) Phát hiện, phổ biến, giới thiệu, tuyên truyền, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, cách làm mới, có hiệu quả trong phong trào thi đua;

e) Tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện phong trào thi đua 6 tháng và cả năm phục vụ sơ kết, tổng kết gửi Khối trưởng, Khối phó. Tự chấm điểm thi đua theo Quy chế hoạt động của Khối thi đua với các nội dung và tiêu chí thi đua đã ký kết và gửi báo cáo kết quả cho Khối trưởng, Khối phó theo đúng quy định.

#### **IV. QUAN HỆ LÀM VIỆC**

- Quan hệ giữa các thành viên trong Khối là mối quan hệ phối hợp, dân chủ, hợp tác trên tinh thần trách nhiệm chung.

- Các cơ quan thành viên trong Khối thực hiện theo hướng dẫn của Khối trưởng.

#### **V. CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

- Khối thi đua làm việc kiêm nhiệm, không có cơ quan, con dấu, tài khoản riêng. Được sử dụng con dấu cơ quan của đơn vị làm Khối trưởng.

- Khi có yêu cầu, Khối trưởng triệu tập cuộc họp sẽ sử dụng phòng họp của cơ quan Khối trưởng, hoặc địa điểm thích hợp do Khối trưởng thống nhất với thành viên trong Khối.

- Cơ quan nào đảm nhiệm tổ chức Sơ kết 6 tháng đầu năm, Tổng kết hoạt động của Khối thi đua thì cơ quan đó đảm bảo các điều kiện cần thiết.

#### **VI. TỔ CHỨC SƠ KẾT 6 THÁNG ĐẦU NĂM VÀ TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG KHỐI THI ĐUA**

##### **1. Tổ chức sơ kết 6 tháng đầu năm**

a) Thành phần:

- Thành viên Hội đồng TĐ-KT Tỉnh phụ trách Khối thi đua.

- Đại diện Lãnh đạo Sở Nội vụ, Lãnh đạo Phòng TĐ-KT và Chuyên viên phụ trách Khối thi đua.

- Đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thành viên trong Khối thi đua (Thủ trưởng hoặc Thủ phó).

- Lãnh đạo phòng chuyên môn (bộ phận) và chuyên viên phụ trách thi đua, khen thưởng của các cơ quan, đơn vị trong Khối thi đua.

**b) Nội dung:**

- Đánh giá sơ kết việc thực hiện các chỉ tiêu thi đua đã đăng ký và biện pháp triển khai công tác TĐ-KT.

- Trao đổi nghiệp vụ công tác TĐ-KT.

- Giới thiệu, trao đổi kinh nghiệm các mô hình, cách làm hiệu quả, điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua; các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, an sinh xã hội và các hoạt động khác (tùy theo điều kiện của từng đơn vị và quy chế của Khối thi đua).

- Rà soát, thảo luận, thống nhất điều chỉnh các tiêu chí chấm điểm, thang bảng điểm của năm trước sao cho phù hợp với thực tiễn, sửa đổi quy chế hoạt động của Khối thi đua (nếu cần).

c) Thời gian: Hoàn thành vào tháng 7 hằng năm.

## **2. Tổng kết hoạt động của Khối thi đua**

### **a) Thành phần:**

- Thành viên Hội đồng TĐ-KT Tỉnh phụ trách Khối thi đua.

- Đại diện lãnh đạo Sở Nội vụ, lãnh đạo Phòng TĐ-KT và Chuyên viên phụ trách Khối thi đua.

- Đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thành viên trong Khối thi đua (Thủ trưởng hoặc Thủ phó).

- Lãnh đạo phòng chuyên môn (bộ phận) và chuyên viên phụ trách thi đua, khen thưởng của các cơ quan, đơn vị trong Khối thi đua.

### **b) Nội dung:**

- Đánh giá kết quả hoạt động của Khối thi đua trong năm và bàn biện pháp triển khai nhiệm vụ năm tới.

- Phổ biến mô hình mới, cách làm hay và giao lưu, học tập các điển hình tiên tiến.

- Thông báo kết quả đánh giá, chấm điểm, xếp loại thi đua của các đơn vị trong Khối thi đua.

- Giới thiệu Khối trưởng, Khối phó năm tiếp theo.

- Ký kết giao ước thi đua.

Trước khi tiến hành hội nghị tổng kết, đơn vị Khối trưởng chủ trì tổ chức

họp trừ bị hoặc xin ý kiến bằng văn bản để thống nhất các nội dung nêu trên.

*c) Thời gian:* Hoàn thành chậm nhất đến ngày 15 tháng 01 năm sau.

## **VII. NGUYÊN TẮT VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẤM ĐIỂM**

Tổng số điểm chấm thi đua là 1.000 điểm; trong đó, điểm thực hiện 03 nội dung trên là 950 điểm và điểm thưởng là 50 điểm.

### **1. Nguyên tắc chấm điểm**

a) Đối với các tiêu chí của nội dung I và nội dung II: Căn cứ kết quả thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch của Tỉnh giao cho các đơn vị thành viên Khối; Căn cứ vào nhiệm vụ chính trị các đơn vị thành viên Khối. Thực hiện đạt bao nhiêu % kế hoạch thì đạt số điểm tương ứng theo điểm chuẩn của tiêu chí thi đua đó.

b) Tiêu chí 5 và 6 nội dung II (Xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở Đảng và các tổ chức chính trị - xã hội trong sạch, vững mạnh): Cứ 01 tổ chức được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trừ 02 điểm, hoàn thành nhiệm vụ trừ 04 điểm, không hoàn thành nhiệm vụ trừ 05 điểm.

c) Đối với các tiêu chí của nội dung III: Trên cơ sở đăng ký giao ước thi đua, thang điểm và phương pháp chấm điểm đã được Khối thi đua thống nhất và ký kết thực hiện trong năm, các cơ quan, đơn vị trong Khối tự chấm điểm.

### **2. Phương pháp chấm điểm**

a) Các cơ quan, đơn vị tự chấm điểm cả 03 nội dung I, II và III với tổng số tối đa là 950 điểm và điểm thưởng tối đa là 50 điểm, gửi Khối trưởng, Khối phó và Sở Nội vụ (Phòng TĐ-KT) theo quy định.

b) Khối trưởng, Khối phó tổng hợp, rà soát, trao đổi và thống nhất với các đơn vị thành viên trong Khối.

c) Khối trưởng tổng hợp kết quả chấm điểm và báo cáo về Sở Nội vụ (Phòng TĐ-KT).

d) Sau khi nhận được tổng hợp kết quả chấm điểm của các Khối thi đua, Thường trực Hội đồng TĐ-KT Tỉnh (Sở Nội vụ) rà soát, thẩm định lại việc chấm điểm của các cơ quan, đơn vị, tính điểm thưởng, điểm trừ. Tổng số điểm của từng cơ quan, đơn vị sau khi Thường trực Hội đồng TĐ-KT Tỉnh (Sở Nội vụ) rà soát, thẩm định và tính điểm thưởng, điểm trừ là kết quả cuối cùng để bình xét thi đua.

Thường trực Hội đồng TĐ-KT Tỉnh (Sở Nội vụ) sẽ phối hợp với các cơ quan liên quan để đánh giá, rà soát lại điểm tự chấm của các cơ quan, đơn vị.

### **3. Quy định về một số nội dung điểm thưởng và điểm trừ**



**a) Điểm thưởng:**

Tôi đa 50 điểm, thực hiện như sau:

- Điểm do Khối thi đua xét: Thưởng cho một số tiêu chí thi đua trong nội dung I: cứ vượt 01% kế hoạch thì được thưởng 01% điểm chuẩn của tiêu chí đó, nhưng không vượt quá 10% điểm chuẩn. Tổng số điểm thưởng một số tiêu chí thi đua trong nội dung I không quá 30 điểm.

- Điểm do Sở Nội vụ (Phòng TĐ-KT) xét:

+ Thưởng tối đa 05 điểm cho cơ quan, đơn vị có các nội dung thực hiện sáng tạo, có hiệu quả nổi bật trong tổ chức các phong trào thi đua.

+ Thưởng tối đa 05 điểm cho cơ quan, đơn vị thực hiện tốt nhất công tác phát hiện, bồi dưỡng, và nhân rộng điển hình tiên tiến; trong năm có điển hình mới, mô hình mới được biểu dương, tôn vinh và giới thiệu cho Thường trực Hội đồng TĐ-KT Tỉnh (Sở Nội vụ) để tuyên truyền.

+ Thưởng tối đa 05 điểm (đối với nội dung III) cho cơ quan, đơn vị có tỷ lệ cao về khen thưởng cho công nhân và người trực tiếp lao động (cao nhất trong Khối thi đua).

+ Thưởng tối đa 05 điểm cho các đơn vị Khối trưởng, Khối phó có cách làm hay, đổi mới, sáng tạo trong việc tổ chức hoạt động Khối thi đua.

**b) Điểm trừ:**

- Gửi báo cáo sơ kết tình hình thực hiện giao ước thi đua 06 tháng đầu năm (tính thời gian gửi theo dấu bưu điện nơi gửi) cho đơn vị Khối trưởng và Khối phó không đúng thời gian quy định: Trễ 01 đến 03 ngày trừ 0,5 điểm; 04 đến 06 ngày trừ 1 điểm; 07 đến 09 ngày trừ 1,5 điểm.

- Gửi báo cáo tổng kết năm về thực hiện giao ước thi đua kèm theo bảng điểm tự chấm điểm (tính thời gian gửi theo dấu bưu điện nơi gửi) cho đơn vị Khối trưởng, Khối phó không đúng thời gian quy định: trễ 01 đến 03 ngày trừ 1 điểm; 04 đến 06 ngày trừ 2 điểm; 07 đến 09 ngày trừ 3 điểm.

- Thủ trưởng, Thủ phó cơ quan, đơn vị không tham dự hội nghị sơ kết, tổng kết thi đua, trừ 05 điểm.

- Đơn vị trong năm đảm nhiệm Khối trưởng, Khối phó nhưng năm đó Khối thi đua không ban hành được kế hoạch, chương trình hoạt động của Khối thi đua; không thực hiện tốt trách nhiệm của đơn vị Khối trưởng, Khối phó (trừ 05 điểm).

- Đơn vị trong năm bị cơ quan thẩm quyền có kết luận thực hiện chưa đúng các quy định về thi đua, khen thưởng (ban hành trái với Luật, Nghị định, Thông tư hiện hành; khen thưởng trái quy định pháp luật ...) (trừ 05 điểm).

- Nội dung điểm trừ khác (do Sở Nội vụ và Khối thi đua thống nhất quy định điểm trừ).

### **VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Hằng năm Khối trưởng chủ trì phối hợp với Khối phó xây dựng kế hoạch và tổ chức cho các đơn vị thành viên trong Khối hoạt động theo các nội dung của Quy chế này.

- Căn cứ vào các nội dung đã đăng ký giao ước thi đua và các nội dung trong Quy chế này, các đơn vị thành viên trong Khối tổ chức chỉ đạo, thực hiện tốt các phong trào thi đua yêu nước và các nhiệm vụ chính trị, chỉ tiêu, kế hoạch được giao.

- Khối Trưởng, Khối Phó có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc các thành viên triển khai thực hiện nội dung Quy chế này.

Trên đây là Quy chế Tổ chức hoạt động và bình xét thi đua của Khối Thi đua số 5 năm 2024. Trong quá trình thực hiện nếu có những nội dung chưa phù hợp đề nghị các đơn vị thành viên trong Khối kịp thời phản ánh về Trưởng khối, Phó khối để cùng nhau trao đổi, thống nhất thực hiện và sửa đổi, bổ sung cho phù hợp hoặc đề xuất Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Tỉnh, UBND Tỉnh xem xét giải quyết./.

**BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA KHỐI THI ĐUA 5 NĂM 2024**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-KTĐ5 ngày /5/2024 của Khối thi đua số 5)

<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG, TIÊU CHÍ THI ĐUA</b>	<b>ĐIỂM CHUẨN</b>
<b>I</b>	<b>THI ĐUA THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ CHUYÊN MÔN ĐƯỢC GIAO</b>	<b>550</b>
1	Thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ chính trị được giao và cam kết hành động với Ủy ban nhân dân Tỉnh - Hoàn thành 100% các nhiệm vụ: 200 điểm; - Hoàn thành dưới 100% nhiệm vụ: (Số lượng nhiệm vụ hoàn thành x 200)/Tổng số nhiệm vụ	200
2	Đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội và đạt chuẩn đơn vị văn hóa: - Được công nhận cơ quan đạt chuẩn ANTT, ĐVVH: 100 điểm; - Không được công nhận: 0 điểm	100
3	- Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính (điểm chấm phải đạt từ 80 điểm trở lên): 100 điểm. - Dưới 80 điểm đạt 0 điểm	100
4	Thực hành tiết kiệm; chống tham nhũng, lãng phí: - Không xảy ra các vụ việc liên quan đến tham nhũng, lãng phí tại cơ quan đạt 100 điểm - Để xảy ra các vụ việc liên quan đến tham nhũng, lãng phí (có kết luận của cơ quan có thẩm quyền): đạt 0 điểm.	100
5	Tham gia thực hiện đóng góp các quỹ máu ấm công đoàn, đền ơn đáp nghĩa, phòng chống thiên tai. - Tham gia đầy đủ: đạt 50 điểm. - Không tham gia 01 trong các mục trên: đạt 25 điểm - Không tham gia đóng góp chấm 0 điểm	50
<b>II</b>	<b>THỰC HIỆN CÁC CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH CỦA ĐẢNG VÀ PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC</b>	<b>200</b>
1	Tổ chức học tập, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.	30
2	Tổ chức thực hiện đúng quy định về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ công chức, viên chức; tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thi hành.	30
3	Tổ chức triển khai có hiệu quả quy chế dân chủ cơ sở theo quy định của Đảng và Nhà nước	30

TT	NỘI DUNG, TIÊU CHÍ THI ĐUA	ĐIỂM CHUẨN
4	<p>Tổ chức phong trào thi đua thiết thực, có nhiều cách làm mới đem lại hiệu quả cao. Tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.</p> <p>- Có Kế hoạch tổ chức thi đua (kèm tài liệu chứng minh): 30 điểm; - Không xây dựng kế hoạch và tổ chức thi đua: 0 điểm.</p>	30
5	<p>Kết quả đánh giá, phân loại tổ chức Đảng:</p> <p>- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 40 điểm - Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 38 điểm - Hoàn thành nhiệm vụ: 36 điểm - Không hoàn thành nhiệm vụ: 35 điểm</p> <p>(Đến thời điểm mà tỉnh chưa có kết quả đánh giá thì lấy kết quả năm trước liền kề làm căn cứ chấm điểm)</p>	40
6	<p>Kết quả đánh giá, phân loại tổ chức Công Đoàn:</p> <p>- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 20 điểm - Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 18 điểm - Hoàn thành nhiệm vụ: 16 điểm - Không hoàn thành nhiệm vụ: 15 điểm</p> <p>(đến thời điểm mà tỉnh chưa có kết quả đánh giá thì lấy kết quả năm trước liền kề làm căn cứ chấm điểm).</p>	20
7	<p>Kết quả đánh giá, phân loại tổ chức Đoàn Thanh niên:</p> <p>- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 20 điểm - Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 18 điểm - Hoàn thành nhiệm vụ: 16 điểm - Không hoàn thành nhiệm vụ: 15 điểm</p> <p>(đến thời điểm mà tỉnh chưa có kết quả đánh giá thì lấy kết quả năm trước liền kề làm căn cứ chấm điểm).</p>	20
<b>III</b>	<b>THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG</b>	<b>200</b>
1	Xây dựng, ban hành các văn bản để chỉ đạo, thực hiện công tác thi đua, khen thưởng	35
a)	Triển khai kịp thời, có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của cấp trên về công tác thi đua khen thưởng	12
b)	Xây dựng Kế hoạch phát động phong trào thi đua	12

TT	NỘI DUNG, TIÊU CHÍ THI ĐUA	ĐIỂM CHUẨN
c)	Quyết định thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng và Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng thi đua, khen thưởng cơ quan, đơn vị	6
d)	Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả quy định công nhận sáng kiến và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng	5
<b>2</b>	Tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua do UBND Tỉnh tổ chức	<b>40</b>
a)	Có kế hoạch triển khai, thực hiện có hiệu quả các nội dung, tiêu chí của các phong trào thi đua do UBND Tỉnh phát động	20
b)	Phát hiện, đề xuất và duy trì mô hình mới để khen thưởng, nhân rộng	10
c)	Có sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả của phong trào thi đua	10
<b>3</b>	Quan tâm, phát hiện, bồi dưỡng và có các hình thức để nhân rộng điển hình tiên tiến	<b>30</b>
<b>4</b>	Công tác khen thưởng	<b>35</b>
a)	Có 100% hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp tỉnh, cấp nhà nước được duyệt	15
b)	<p>Có tỷ lệ khen thưởng cấp Tỉnh, cấp Nhà nước cho người lao động trực tiếp trong tổng số khen thưởng cho cá nhân (bao gồm các hình thức khen thưởng và danh hiệu thi đua cho cá nhân; không tính khen thưởng thành tích quá trình công hiến, khen thưởng kháng chiến, ...). Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạt từ 20% - dưới 30% (4 điểm);</li> <li>- Đạt từ 30% - dưới 40% (5 điểm);</li> <li>- Đạt từ 40% - dưới 45% (6 điểm);</li> <li>- Đạt từ 45% trở lên (10 điểm).</li> </ul>	10
c)	<p>Khen thưởng theo thẩm quyền cho người lao động trực tiếp trong tổng số khen thưởng cho cá nhân. Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạt 20% trở lên (2 điểm);</li> <li>- Đạt 30% trở lên (3 điểm);</li> <li>- Đạt 40% trở lên (5 điểm);</li> <li>- Đạt 50% trở lên (7 điểm);</li> <li>- Đạt 60% trở lên (10 điểm).</li> </ul>	10

<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG, TIÊU CHÍ THI ĐUA</b>	<b>ĐIỂM CHUẨN</b>
<b>5</b>	Không phát sinh tiêu cực trong công tác thi đua, khen thưởng tại cơ quan, đơn vị	<b>15</b>
<b>6</b>	Bổ trí cán bộ, công chức, viên chức phụ trách công tác thi đua, khen thưởng và cử tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ thi đua, khen thưởng do tỉnh tổ chức	<b>20</b>
<b>7</b>	Chế độ thông tin, báo cáo	<b>25</b>
a)	Nộp báo cáo định kỳ và đột xuất đầy đủ, đúng hạn theo quy định	10
b)	Nộp hồ sơ trình khen thưởng kịp thời, đủ thành phần hồ sơ, đúng thủ tục, thẩm quyền theo quy định	5
c)	Nhận và cấp phát hiện vật khen thưởng cấp tỉnh, cấp Nhà nước kịp thời, đồng bộ	5
d)	Hồ sơ, thủ tục cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng cấp tỉnh, cấp Nhà nước theo đúng quy định	5
<b>IV</b>	<b>ĐIỂM THƯỞNG (Điểm do Phòng TĐ-KT thuộc Sở Nội vụ xét)</b>	<b>50</b>
1	Thực hiện các tiêu chí thi đua tại nội dung I, II, đạt điểm tối đa theo bảng điểm (tổng cộng 10 tiêu chí, mỗi tiêu chí 3 điểm)	30
2	Cơ quan, đơn vị thực hiện sáng tạo, hiệu quả, đạt thành tích nổi bật trong tổ chức triển khai các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng	10
3	Đơn vị Khối trưởng, Khối Phó có cách làm tốt, đổi mới, sáng tạo trong việc tổ chức hoạt động Khối thi đua	5
4	Cơ quan, đơn vị thực hiện tốt nhất công tác phát hiện, bồi dưỡng, và nhân rộng điển hình tiên tiến	5
	<b>TỔNG ĐIỂM</b>	<b>1.000</b>